TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày: 26-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiểu

2. Ông Phạm Viết Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LVM -** Sinh ngày 16/12/1992, tại xã T, tỉnh Thanh Hóa. Số CCCD: 038092049463.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông LVV, sinh năm 1966; con bà TTM, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/02/2025 đến nay, có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông TNH, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Thôn K, xã T, tỉnh Thanh Hoá. (*Có mặt*).

- *Người làm chứng:*

1- Bà Trịnh Thị Mười, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn Lựu Khê, xã T, tỉnh Thanh Hoá. (*Có mặt*).

2- Anh Lê Văn Nam, sinh năm: 1968 và Chị HTL, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Thạc Quả, xã T, tỉnh Thanh Hoá. (*Vắng mặt*).

3- Chị NTN, sinh năm: 1981, Địa chỉ: Thôn Phượng Lai, xã T, tỉnh Thanh Hóa. (*Vắng mặt*).

4- Chị Trịnh Thị Tuân, sinh năm:1970; Địa chỉ: Thôn Lựu Khê, xã T, tỉnh Thanh Hoá. (*Vắng mặt*).

5- Chị Đỗ Thị Thơm, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn 1, xã T, tỉnh Thanh Hoá. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/10/2024 LVM, điều khiển xe máy chở đồ bán chè (*Loại chè ăn giải nhiệt*) vào trong chợ K cho bà Trịnh Thị Mười, sinh năm 1973, ở thôn Lựu Khê, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá (*là mẹ của LVM*) để bán cho khách. Thấy LVM dựng xe ở lối đi lại phía trước sạp bán chè của bà Mười làm ảnh hưởng đến lối đi trong chợ nên ông Lê Văn Nam, sinh năm 1968 ở thôn Thạc Quả, xã T và ông TNH sinh năm 1960 ở thôn Phố Kiểu, xã T đi lại nhắc LVM mang xe máy ra ngoài. Do đang đóng chè cho khách nên LVM nói "*chú chờ cháu tí*". Ông TNH tiếp tục nhắc LVM thì LVM bảo ông TNH thông cảm chờ LVM đóng xong túi chè rồi mang xe ra nhưng ông TNH chửi LVM nên LVM nói "Bác chửi cháu thì được nhưng sao lại chửi bố mẹ cháu", đồng thời cầm cốc chè bằng nhựa, màu trắng giơ lên để đánh ông TNH, nhưng bà Mười giật lại. LVM tiếp tục xông lại chỗ ông TNH nhưng bà Mười và mọi người can ngăn nên LVM không đánh được. Mọi người đẩy LVM về phía sạp bán hoa quả của nhà chị NTN sinh năm 1981 ở thôn Phượng Lai, xã Yên Phong, huyện Yên Định thì LVM chạy vào sạp hàng của chị Nhàn lấy một con dao, dạng dao thái nhỏ, dài khoảng 20 - 22cm, cán gỗ, lưỡi dao sáng, sống dao màu đen, cầm dao chạy về phía ông TNH được khoảng 2 -3 mét thì bị mọi người can ngăn đẩy ra và giật dao từ tay LVM. Sau đó LVM bị đẩy về phía khu vực hàng bán cau cách cửa hàng nhà chị Nhàn khoảng 10 mét. LVM thấy trên sạp bán cau của chị HTL, sinh năm 1975 ở thôn Thạc Quả, xã T có 01 con dao, loại dao bổ cau dài khoảng 15 cm, lưỡi dao rộng khoảng 02cm, LVM cầm con dao chạy lại để đánh ông TNH thì mọi người tiếp tục can ngăn giật mất dao.

LVM tiếp tục trèo lên ghế băng dài bằng gỗ ở sạp bán chè của bà Mười nhảy về phía ông TNH để đánh nhưng bị nhiều người can ngăn ôm lại. Bà Mười cũng

lại ôm can ngăn nên bà Mười và LVM cùng ngã ra đất cách ông TNH khoảng 02 mét. Bị LVM chửi bới lao vào để đánh, ông TNH chửi lại LVM thì mọi người can ngăn. Lúc này con gái ông TNH là TTQA, sinh năm 1996 ở thôn Tân Ngữ 1, xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa lại túm vai kéo ông TNH lại để can ngăn, làm ông TNH bị khụy chân xuống nền. Sau khi LVM đứng dậy thì LVM tiếp tục chửi bới, vùng vằng, xông lại chỗ ông TNH để đánh, nhưng được nhiều người can ngăn và kéo LVM ra khỏi khu vực chợ K để đi về thì sự việc dừng lại. (BL: 74 -79; 83 - 94; 124 - 131; 149 - 153; 155 - 158).

Sau khi xảy ra xô xát, cùng ngày 20/10/2024 ông TNH đến chụp phim tại Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Định, xác định ông bị gãy xương sườn số 10 bên trái, nhưng ông TNH không nằm viện điều trị. Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 15 giờ ngày 21/10/2024 tại trạm y tế xã T, kết quả cho thấy tại vùng mạn sườn bên trái không xây xước da, không có sưng nề bầm tím, các vị trí khác không phát hiện dấu vết gì. Theo ông TNH khai báo thương tích trên là do chị Quỳnh Anh kéo vai ông TNH làm ông TNH bị trượt khụy chân xuống đất thì bị LVM dùng chân đạp trúng 01 cái vào sườn bên trái của ông TNH. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được không đủ căn cứ xác định LVM có hành vi đánh gây thương tích cho ông TNH như ông TNH khai báo. Ngày 05/11/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định tiến hành trưng cầu giám định thương tích đối với ông TNH. Ngày 14/11/2024 Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận tổn thương cơ thể đối với ông TNH là 02%. (BL: 137 – 140)

Trong vụ án này bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng tình tiết "thành khẩn khai báo ăn năn hối cải".

Về vật chứng vụ án: Đối với con dao LVM lấy ở sạp bán hàng hoa quả của chị NTN và con dao LVM lấy ở hàng bán cau của chị HTL. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, truy tìm nhưng không xác định được hiện dao đang ở đâu nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông TNH không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét. (BL: 97, 165,166)

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSYĐ ngày 23/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định (*Nay là VKSND khu vực 8 – Thanh Hóa*) đã truy tố bị cáo LVM về tội "*Gây rối trật tự công cộng*", theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị

cáo LVM từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- *Về án phí*: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo LVM đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với cáo trạng đã truy tố, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, ông TNH người là có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì, đồng thời nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo LVM đều thừa nhận: Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 20/10/2024, do có mâu thuẫn giữa LVM và ông TNH trong việc để xe máy chắn lối đi trong chợ, LVM đã có hành vi lấy dao là hung khí nguy hiểm tại sạp bán hoa quả của chị NTN và tại sạp bán cau của chị HTL ở chợ K, xông lại để đánh ông TNH. Được nhiều người can ngăn giật dao nhưng LVM vẫn hung hăng, chửi bới ông TNH. Hành vi của bị cáo như trên, mặc dù không gây hậu quả dẫn đến thiệt hại về sức khoẻ của người khác, nhưng đã làm mất trật tự công cộng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luật hành vi của bị cáo LVM đã phạm tội Gây rối trật tự công cộng, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo còn có ông nội được tặng thưởng huân huy chương; bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ; tại phiên toà được người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và hình phạt.

Hành vi của bị cáo LVM gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, có tính chất nghiêm trọng, gây mất trật tự, trị an trên địa bàn dân cư, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

Tuy nhiên, xét từ trước đến nay bị cáo chưa từng phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; hậu quả xảy ra cũng có một phần lỗi từ người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và có nơi cư trú rõ ràng, việc bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, hiện nay không có yêu cầu gì khác, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng nên không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo LVM phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*".

Xử phạt bị cáo LVM 02 (*Hai*) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (*Bốn)* năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo LVM cho UBND xã T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo LVM phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8 – Thanh Hoá;
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hoàng